

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC CHO HS TẠI CÁC TRƯỜNG THCS HUYỆN ĐẠI LỘC TỈNH QUẢNG NAM

Nhận bài:

13 – 11 – 2017

Chấp nhận đăng:

25 – 01 – 2018

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Bảo Hoàng Thanh^{a*}, Nguyễn Duy Cường^b

Tóm tắt: Đuối nước là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ em và người chưa thành niên tại Việt Nam. Phòng tránh đuối nước cho trẻ em vị thành niên luôn được nhà nước và xã hội quan tâm. Chính vì vậy nên giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước cho học sinh (HS) là một vấn đề cấp bách hiện nay. Bài báo đã phân tích được thực trạng các hình thức tổ chức và quản lý các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước cho HS tại các trường trung học cơ sở (THCS) huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam. Ngoài ra, bài báo cũng đề xuất một số giải pháp để quản lý các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước cho HS tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này.

Từ khóa: học sinh; tai nạn đuối nước; tai nạn thương tích; hoạt động giáo dục; giáo dục.

1. Mở đầu

Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em đã nêu ra rất nhiều quyền của trẻ em trong đó có một số quyền quan trọng đó là quyền được sống, quyền được bảo vệ tính mạng được bảo đảm tốt nhất để sống và phát triển [2]. Tuy nhiên, quyền được sống của trẻ em ở Việt Nam còn bị đe dọa bởi nhiều yếu tố, đặc biệt là môi trường sống còn nhiều sông, suối, ao, hồ, đập chứa nước có nguy cơ gây đuối nước. Hằng ngày vẫn còn nhiều trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích (TNTT), đặc biệt là tử vong do đuối nước. Đuối nước là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ em và người chưa thành niên tại Việt Nam do TNTT. Giáo dục (GD) phòng tránh tai nạn đuối nước (TNĐN) cho HS mặc dù không phải là một môn học chính thức trong các môn học theo quy định đối với HS nhưng đây là một trong những hoạt động giáo dục (HĐGD) quan trọng của các nhà trường (NT). Nó góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện của các NT, đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay. Chính vì vậy nên đã có rất nhiều văn bản, quy định từ trung ương

đến địa phương về hoạt động này. HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS phải được đưa vào kế hoạch của NT. Đây là hoạt động không chỉ cần có sự tham gia của các thành viên trong NT mà cần phải có sự tham gia của tất cả các lực lượng GD khác từ gia đình đến xã hội.

Trong những năm qua, mặc dù các cấp lãnh đạo, các ngành nhất là ngành GD đã có sự quan tâm đến công tác quản lý HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS tại các trường THCS nhưng hoạt động này chưa thật sự được chú trọng và đầu tư đúng mức đặc biệt là về nghiệp vụ quản lý (QL). Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra đánh giá (KTĐG)... chưa thật sự đồng bộ và chưa mang lại hiệu quả cao. Hầu hết các NT hiện nay chưa quan tâm nhiều đến các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Việc QL các hình thức tổ chức là chưa toàn diện, chỉ mới tập trung QL các hình thức tổ chức trong NT chứ chưa chú trọng đến QL các hình thức phối hợp với các lực lượng ngoài NT để tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS [1], [3].

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

a. Đuối nước là gì: Tổ chức Y tế Thế giới định nghĩa: “Đuối nước dùng để chỉ một sự kiện mà trong đó khi

^a Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

^b Trường Trung học Cơ sở Mỹ Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Bảo Hoàng Thanh

Email: thanhbh@ued.udn.vn

quản của đứa trẻ bị ngâm trong một môi trường chất lỏng, dẫn tới khó thở. Kết quả có thể là tử vong hoặc không tử vong, với một số vụ đuối nước không tử vong dẫn đến sự tổn thương hệ thần kinh một cách đáng kể” [7]. Tổ chức Y tế Thế giới cũng cho biết trẻ nhỏ và HS là đối tượng dễ bị đuối nước nhất, đặc biệt là trẻ nhỏ và HS ở các nước có thu nhập trung bình và thấp.

b. Đặc điểm phân biệt đuối nước: Đuối nước xảy ra thường có hai loại là đuối nước ướt và đuối nước khô.

- Đuối nước ướt xảy ra khi nạn nhân có đường hô hấp bị ngập nước, thực tế thường hay gặp và chiếm khoảng từ 85% đến 90% các trường hợp TNĐN. Ngay sau khi nạn nhân té ngã xuống nước, đầu bị ngập chìm dưới nước, nạn nhân có phản xạ ngừng thở và khoảng chừng 2 phút thì phải thở hít vào, nước sẽ tràn ngập vào mũi, miệng; lúc này nạn nhân cố gắng thở sâu nhưng vô hiệu. Từ đây xuất hiện trạng thái co các cơ thành từng cơn, bị nôn mửa...; tại miệng và mũi nạn nhân ứ đầy nước bọt và chất nôn, mất các phản xạ và sau từ 2 đến 4 phút sẽ dẫn đến tử vong.

- Đuối nước khô xảy ra và xuất hiện triệu chứng co thắt thanh quản sau khi đầu nạn nhân ngập chìm dưới nước. Tình trạng ngưng thở cấp tính này dẫn đến hiện tượng thiếu oxy cung cấp cho các mô tế bào của toàn cơ thể và khoảng từ 2 đến 3 phút sau nạn nhân có thể bị tử vong.

c. Ảnh hưởng của tai nạn đuối nước: Đuối nước có ảnh hưởng vô cùng lớn đến kinh tế, gia đình và cộng đồng. Các ước tính hiện có chỉ ra rằng đuối nước không gây tử vong có thể gây ra những hậu quả kinh tế nghiêm trọng. Nghiên cứu cụ thể về chi phí nằm viện cho đuối nước không gây tử vong ở Hoa Kỳ thì trung bình các chi phí trực tiếp liên quan đến nằm viện đã được báo cáo ở mức 13.000 - 14.000 USD mỗi ca. Đối với những ca có hậu quả lâu dài nghiêm trọng như tổn thương não riêng chi phí điều trị có thể vượt quá mức 100.000 USD. Một nghiên cứu về chi phí thương tích được thực hiện tại Úc cho thấy đuối nước không gây tử vong có chi phí suốt đời trung bình cao nhất trên mỗi bệnh nhân thuộc bất kỳ thể loại thương tích nào. Hậu quả cả đời về sức khỏe của đuối nước không gây tử vong có ảnh hưởng lớn đến gia đình và kể cả hậu quả tâm lý cho những người đã bị đuối nước, anh chị em, cha mẹ và những người chăm sóc họ [5].

d. Hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước: GD phòng tránh TNĐN là một phần của GD kĩ

năng sống, GD phòng tránh TNTT. GD phòng tránh TNĐN là một bộ phận của quá trình GD tổng thể trong NT. HĐGD phòng tránh TNĐN cũng như các HĐGD khác đều có các thành tố quan hệ với nhau trong một hệ thống, cấu trúc nhất định và cùng vận động. GD phòng tránh TNĐN cho HS là công việc của toàn xã hội song GD ở NT có vai trò rất quan trọng và cần thiết. Tất cả đều nhằm khắc phục những nguyên nhân, những nguy cơ xảy ra TNĐN tiến tới hạn chế, từng bước giảm thiểu và ngăn chặn TNĐN trong NT nói riêng và trong toàn xã hội nói chung. GD phòng tránh TNĐN cho HS thể hiện tính nhân văn rất cao. Đây là một hoạt động góp phần thực hiện đảm bảo các quyền lợi của trẻ em đã được đề cập ở Công ước năm 1989 của Đại hội đồng Liên hợp quốc đó là quyền được sống, được phát triển của trẻ em.

Làm tốt công tác GD phòng tránh TNĐN góp phần bảo đảm tính mạng, sức khỏe, của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng; góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội, giữ vững sự ổn định và tăng trưởng nền kinh tế. Chính vì vậy GD phòng tránh TNĐN mang ý nghĩa chính trị xã hội sâu sắc. GD phòng tránh TNĐN là hoạt động mang tính đồng bộ, hệ thống và cần có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn dân. HĐGD phòng tránh TNĐN là một quá trình sư phạm có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch và được kiểm tra chặt chẽ thông qua hệ thống các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động nhằm làm cho HS nhận thức được những nguyên nhân, nguy cơ xảy ra TNĐN và những hậu quả nghiêm trọng do TNĐN đem lại, từ đó có ý thức phòng tránh và tuyên truyền để mọi người cùng phòng tránh TNĐN nói riêng và phòng tránh TNTT nói chung. [6].

e. Quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước: Quản lý HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS là hoạt động điều hành công tác GD phòng tránh TNĐN để những mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, các phương tiện, điều kiện tổ chức, công tác KTĐG HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS phù hợp với lứa tuổi HS trở thành hiện thực.

2.2. Thực trạng các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước cho học sinh tại các trường trung học cơ sở huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam

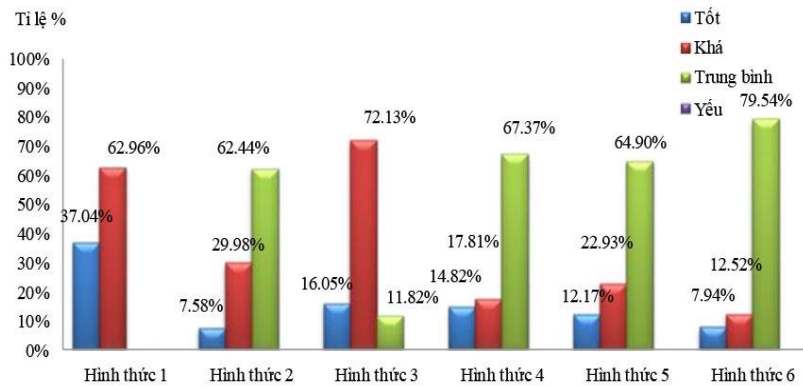
Hình thức tổ chức là một trong những yếu tố rất

quan trọng góp phần vào sự thành công của việc tổ chức các hoạt động nói chung và tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS nói riêng. Kết quả khảo sát 567 CBQL, GV và 1192 HS tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam về hiệu quả thực hiện các hình thức tiến hành HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS được thể hiện cụ thể ở các Biểu đồ 1 và 2.

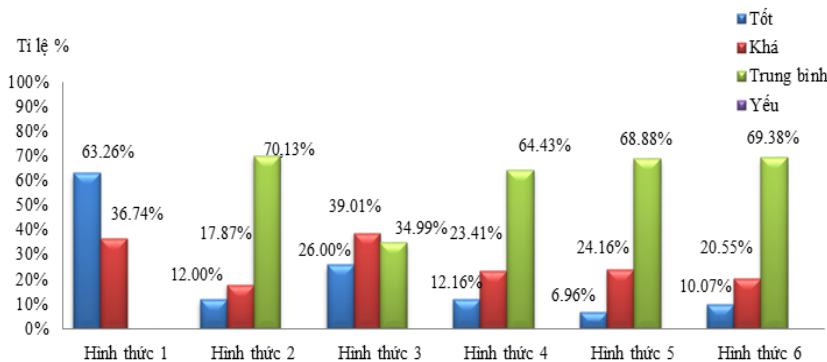
Kết quả khảo sát cho thấy các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS ở các trường học hiện nay được CBQL, GV, HS đánh giá chủ yếu ở mức độ trung bình. Ngoài việc đưa các nội dung GD phòng tránh TNĐN vào các môn học (hình thức 1) và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp (hình thức 3) được các NT chú trọng thực hiện và được đánh giá đạt mức độ tốt - khá thì công tác phối hợp giữa NT, gia

đình, xã hội (hình thức 2) chưa được làm tốt và chỉ đạt ở mức trung bình. Hoạt động hè của các NT (hình thức 4) cũng chưa chú trọng đến việc lồng ghép, tổ chức các HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Một số hình thức tổ chức như: tổ chức các diễn đàn về phòng tránh TNĐN (hình thức 5); tư vấn, tham vấn về phòng tránh TNĐN (hình thức 6) hiếm khi được các trường thực hiện thậm chí có trường gần như không thực hiện.

Kết quả đánh giá trên cho thấy hầu hết các NT hiện nay chưa quan tâm nhiều đến các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Hình thức tổ chức chưa đa dạng, chưa phong phú có thể làm cho HS thiếu hứng thú, không thu hút được các em tham gia vào các hoạt động. Điều này có thể dẫn đến HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS không đạt hiệu quả như mong đợi.



Biểu đồ 1. Đánh giá của CBQL, GV về hiệu quả thực hiện các hình thức tiến hành HĐGD phòng tránh TNĐN



Biểu đồ 2. Đánh giá của HS về hiệu quả thực hiện các hình thức tiến hành HĐGD phòng tránh TNĐN

2.3. Thực trạng quản lý hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho học sinh tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam

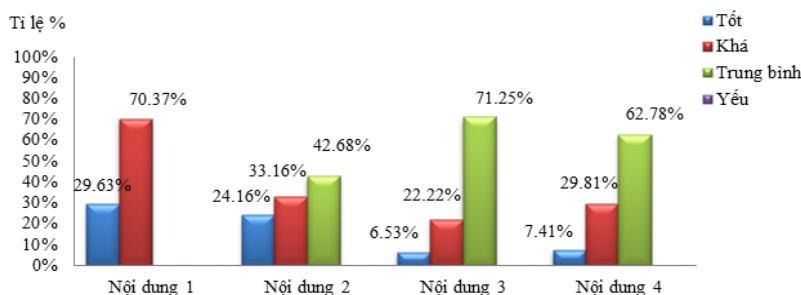
Lựa chọn các hình thức tổ chức là một việc làm cần

thiết trong HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Không những thế, việc QL các hình thức tổ chức là một trong những yếu tố quản lý rất quan trọng trong công tác quản lý HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS của các NT. Kết

qua khảo sát đối với 567 CBQL, GV ở các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam về quản lí các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS được thể hiện ở Biểu đồ 3 dưới đây.

Qua biểu đồ có thể khẳng định rằng công tác QL các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS bước đầu đã được các NT triển khai thực hiện. Tuy

nhien việc quản lí là chưa toàn diện, chỉ mới tập trung quản lí các hình thức tổ chức trong NT chứ chưa chú trọng đến quản lí các hình thức phối hợp với các lực lượng ngoài NT để tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Điều này thể hiện ở mức độ đánh giá trung bình của các nội dung 3, 4 là khá cao.



Biểu đồ 3. Hiệu quả QL hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS

- * Ghi chú:
- Nội dung 1: QL việc chỉ đạo chọn các môn học để thực hiện GD phòng tránh TNĐN cho HS
 - Nội dung 2: QL việc chỉ đạo thực hiện GD phòng tránh TNĐN cho HS thông qua HĐGD NGLL, các hoạt động tập thể, vui chơi sinh hoạt chủ điểm, văn nghệ, thể dục thể thao...
 - Nội dung 3: QL việc khảo sát tình hình thực hiện và phối hợp thực hiện GD phòng tránh TNĐN cho HS ở gia đình và các lực lượng ngoài xã hội. Kịp thời phối hợp, trao đổi thông tin để tìm ra hình thức tốt nhất trong việc GD phòng tránh TNĐN cho HS
 - Nội dung 4: KTDG hiệu quả của từng hình thức GD phòng tránh TNĐN cho HS để từ đó có lựa chọn hình thức tối ưu nhất, mang lại hiệu quả cao nhất cho công tác GD

2.4. Đề xuất giải pháp quản lí hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho học sinh tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam

Trên cơ sở thực trạng nêu trên, để tăng cường hiệu quả QL hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam cần phải thực hiện một số giải pháp sau:

2.4.1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và sự cần thiết phải đa dạng hóa các hình thức tổ chức HĐGD phòng TNĐN cho học sinh.

Cần phải làm cho mọi người nhận thức được tầm quan trọng, sự cần thiết, cấp bách của HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS trong giai đoạn hiện nay trong đó

việc đa dạng hóa các hình thức tổ chức là một trong những yếu tố mang tính chất quyết định đến sự thành công của HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS; từ đó nâng cao ý thức và trách nhiệm đối với công tác này bằng cách tuyên truyền, quán triệt đến các đối tượng về HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS ở các NT

Nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải đa dạng hóa các hình thức GD phòng tránh TNĐN cho HS để giúp cho mọi người hiểu đúng và đầy đủ về HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS trong NT hiện nay nhằm tạo sự nhất trí, đồng thuận trong quá trình thực hiện góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động. Hiệu trưởng phải là người đầu tiên trong NT có nhận thức, hiểu biết đầy

đủ và thấm nhuần chủ trương đường lối của Đảng, quy chế quy định của bộ, ngành, các cơ quan, đoàn thể về HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Hiệu trưởng phải xác định được mối liên quan mật thiết giữa HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS với các HĐGD khác trong NT như: học tập nội khóa, học tập ngoại khóa... HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS cần phải được kế hoạch hóa cụ thể và phải được nhìn nhận là một trong những HĐGD trọng tâm của NT. Có như thế thì các NT mới có định hướng đúng đắn trong việc lựa chọn các hình thức, tổ chức và quản lí HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện của NT.

Thông qua các diễn đàn, hội thảo, đánh giá sơ kết, tổng kết các hoạt động các nhà trường cần tổ chức cho đội ngũ GV, NV học tập nghiêm túc về mục đích, yêu cầu, nội dung, chương trình về HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS nhằm giúp họ nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng và ý nghĩa của hoạt động này. Thường xuyên cập nhật và cung cấp đầy đủ những thông tin về HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS trong NT đến HS thông qua các hoạt động NGLL, các giờ học GD thể chất, các hoạt động Đội... Giúp cho HS nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS trong việc phát triển con người một cách toàn diện để HS nhận thức đúng đắn và tích cực, tự giác trong việc phòng tránh TNĐN. Thường xuyên đổi mới, nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, đưa nội dung tuyên truyền, GD về phòng tránh TNĐN cho HS vào chương trình chính khóa, GDCD, các buổi sinh hoạt đoàn, đội ở trường; tổ chức các buổi trao đổi tọa đàm về vai trò trách nhiệm của HS trong phòng tránh TNĐN thông qua các buổi tuyên truyền và gắn với việc phát động toàn trường tham gia phòng tránh TNĐN; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền biểu dương những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong công tác phòng tránh TNĐN.

Nhà trường phải thường xuyên kết hợp với các cơ quan chức năng để tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, nhiệm vụ và tầm quan trọng của HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS đến mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã hội để làm cho họ nhận thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với hoạt động này. Cuộc họp phụ huynh học sinh (PHHS) của nhà trường là một cơ hội lí tưởng để các nhà trường tuyên truyền cho PHHS thấy được vị trí, vai trò, trách nhiệm của gia đình đối với

công tác GD phòng tránh TNĐN cho HS đặc biệt là trong công tác phối hợp với nhà trường.

2.4.2. Tích hợp, lồng ghép giáo dục phòng tránh TNĐN cho học sinh thông qua giảng dạy các môn học, các HĐGD ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, diễn đàn...

Để nâng cao hiệu quả HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS, trước hết cần xác định rõ mục đích của hoạt động này. Theo đó, GD phòng tránh TNĐN cho HS trong NT phổ thông phải xuất phát từ nhu cầu giáo dục toàn diện, giúp HS nắm được những quy định, kiến thức, kĩ năng cơ bản về phòng tránh TNĐN. GD phòng tránh TNĐN cho HS không chỉ chú trọng trang bị những kiến thức về các quy định, về kĩ năng mà cần quan tâm nhiều hơn đến việc GD thái độ và hành vi tự giác tham gia các hoạt động phòng tránh TNĐN. Nhằm thực hiện tốt vấn đề này, HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS phải phù hợp với lứa tuổi và nhận thức của HS từng bậc học, từng vùng, miền. Trong quá trình giáo dục, cần coi trọng việc vận dụng tổ chức hình thức dạy học linh hoạt theo hướng tích hợp. Tích hợp, lồng ghép GD phòng tránh TNĐN cho HS thông qua giảng dạy các môn học các HĐGD ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, diễn đàn là một cách làm thường xuyên và thiết thực nhất để nâng cao hiệu quả HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Việc GD phòng tránh TNĐN thông qua con đường này sẽ góp phần tạo ra sự nhất quán GD và thực hiện chủ trương GD toàn diện một cách thiết thực nhất.

GD phòng tránh TNĐN cho HS là vấn đề cấp thiết và vô cùng quan trọng, tuy nhiên, lựa chọn hình thức nào để những kiến thức, kĩ năng phòng tránh TNĐN trở nên dễ tiếp thu với HS là điều không đơn giản. Với đối tượng HS thì để có được hiệu quả cao nhất, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng tránh TNĐN có thể tập trung vào những hoạt động như phát tờ gấp, tờ rơi về phòng tránh TNĐN, tuyên truyền tại các giờ sinh hoạt Đội tại trường học... Đặc biệt, bằng cách hướng đến các hoạt động vừa học, vừa chơi như thi tiểu phẩm về phòng tránh TNĐN, hùng biện về giáo dục phòng tránh TNĐN... các kiến thức về giáo dục phòng tránh TNĐN sẽ được truyền tải đến các em một cách nhẹ nhàng và tự nhiên nhất. Tích hợp, lồng ghép GD phòng tránh TNĐN cho HS thông qua giảng dạy các môn học nhất là môn học GD thể chất và GDCD là một cách làm thường xuyên và thiết thực nhất. Việc GD phòng tránh

TNĐN thông qua con đường này sẽ góp phần tạo ra sự nhất quán GD và thực hiện chủ trương GD toàn diện một cách thiết thực nhất. Thông qua các HĐGD NGLL, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, diễn đàn... để GD phòng tránh TNĐN cho HS cũng là một trong những hình thức tổ chức GD quan trọng và hiệu quả. Nội dung của các HĐGD nêu trên rất đa dạng và phong phú thể hiện qua các hoạt động xã hội, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, lao động nghiên cứu khoa học... sẽ giúp HS có cơ hội dụng, mở rộng thêm trong thực tế, đồng thời có tác dụng nâng cao hứng thú tham gia hoạt động và học tập.

Hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, diễn đàn có thể do GV bộ môn, CBQL, Đoàn TNCSHCM, Đội thiếu niên,... tổ chức thực hiện. Đây không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường mà thông qua các hoạt động này nhằm thu hút sự tham gia của các cá nhân và các tổ chức xã hội. Để hoạt động này có hiệu quả, cần kết hợp đồng bộ giữa sự chỉ đạo của các nhà sư phạm, các cơ quan chức năng, các tổ chức xã hội và khả năng tự quản của HS với tư cách là chủ thể hoạt động. Đồng thời phải biết khai thác triệt để những điều kiện, những tiềm năng sẵn có của xã hội. Các nội dung, hình thức hoạt động phải luôn luôn mới, đa dạng, phong phú để tạo ra sự hấp dẫn và đạt hiệu quả cao trong GD. GD phòng tránh TNĐN cho HS thông qua các tấm gương điển hình để nâng cao nhận thức, kích thích, động viên giúp HS tự rèn luyện mình trở thành những tấm gương sáng trong học tập và trong công tác phòng tránh TNĐN. Thông qua các chương trình hành động, các hoạt động do các tổ chức, hội, đoàn thể trong và ngoài NT như: Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM, Đội Thiếu niên Tiền phong HCM, Hội Khuyến học... đáp ứng những mong muốn, lợi ích chính đáng của HS về công tác phòng tránh TNĐN để từ đó phát huy được vai trò chủ thể của HS, định hướng cho HS có ý thức tiếp thu, vận dụng các kiến thức vào hoạt động và cuộc sống.

2.4.3. Trang bị, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt hoạt động giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước cho học sinh

Tăng cường cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị tiên tiến, hiện đại sẽ góp phần nâng cao hiệu suất, chất lượng hoạt động, đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Không những thế, các NT

cần chú trọng khai thác tối đa các nguồn lực cộng đồng nhằm đảm bảo cho việc đầu tư xây dựng và từng bước hiện đại hóa, hoàn thiện CSVC, trang thiết bị phục vụ HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS; sử dụng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng CSVC của NT hằng năm có hiệu quả trong đó có khoản chi cho việc tăng cường trang thiết bị phục vụ cho HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Xây dựng kế hoạch phân công bảo quản, sử dụng hợp lý các trang thiết bị phòng tránh TNĐN cho HS phòng tránh lãng phí, trong quá trình thực hiện cần thanh tra giám sát để nâng cao hiệu quả sử dụng trang thiết bị.

2.4.4. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng giáo dục trong HĐGD phòng tránh TNĐN cho học sinh

Phối hợp tốt giữa các lực lượng giáo dục (LLGD) sẽ thu hút và phát huy được sức mạnh tổng hợp của mọi nguồn lực, biến quá trình GD phòng tránh TNĐN cho HS thành nhiệm vụ của toàn dân tạo cơ hội đảm bảo mọi điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Không những thế, phối hợp tốt giữa các LLGD sẽ đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, đồng tâm tạo sức mạnh kích thích, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả quá trình tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS, tránh sự tách rời, mâu thuẫn, bài xích lẫn nhau trong việc tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Sự phối hợp giữa các LLGD trong việc GD phòng tránh TNĐN cho HS lâu nay chủ yếu diễn ra dưới dạng tự phát và chưa có kế hoạch mang tính lâu dài. Do đó để nâng cao hiệu quả quá trình tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS thì NT phải chủ động xây dựng các nội dung phối hợp GD giữa các LLGD là vô cùng cần thiết.

Ban Giám hiệu nhà trường không những chỉ chỉ đạo, tổ chức tốt mối quan hệ giữa các lực lượng trong NT như: CBQL, GV, NV, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên... mà còn phải chủ động tạo mối quan hệ, phối kết hợp với Ban Đại diện CMHS, với các tổ chức, hội, đoàn thể, chính quyền địa phương, các đơn vị kinh tế và các cơ quan chức năng xã hội khác để bàn bạc, thống nhất phương pháp GD phù hợp với tâm sinh lý và đặc điểm HS của từng vùng miền. Hàng năm NT cần xây dựng kế hoạch phối hợp GD phòng tránh TNĐN cho HS giữa các LLGD trong và NT. Tham mưu cho các cấp quản lý về các nội dung phối hợp; xây dựng và đề xuất cơ chế làm việc, hình thức kết hợp để tạo

điều kiện thuận lợi cho các tổ chức ngoài NT phối hợp chặt chẽ với NT trong việc GD phòng tránh TNĐN cho HS; phân công cụ thể từng cá nhân, từng tổ chức đảm nhiệm phụ trách công việc; định kì kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

2.4.5. Tăng cường công tác xã hội hóa trong HĐGD phòng tránh tai nạn đuối nước cho học sinh

Muốn nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS thì các NT cần tích cực huy động các nguồn lực cả về nhân lực, tài lực, vật lực trong và ngoài NT để tăng cường đầu tư CSVC, chuẩn bị đảm bảo các điều kiện tổ chức HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS đạt hiệu quả cao. Đảm bảo các nguồn lực là yếu tố quyết định đến chất lượng, hiệu quả của HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Thực tế đã có rất nhiều hoạt động không thể triển khai hoặc triển khai thực hiện không có hiệu quả và không đạt mục tiêu đề ra do không đảm bảo các nguồn lực để thực hiện. Các nguồn lực ở đây có thể là các lực lượng giáo dục, nguồn tài chính... trong đó nguồn tài chính có vai trò rất quan trọng. Việc tạo ra nguồn tài chính dồi dào để phục vụ cho HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS là việc làm cần được thực hiện thường xuyên của người quản lí. Nguồn tài chính phục vụ cho HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS thường gồm nguồn tài chính từ ngân sách và các nguồn ngoài ngân sách. Tuy nhiên nguồn tài chính từ ngân sách thường là rất hạn chế và không đảm bảo phục vụ cho HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Vì vậy các NT cần phải tích cực tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ các nguồn đóng góp từ bên ngoài của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, PHHS, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, các khoản tài trợ khác... Huy động tốt các nguồn lực từ bên ngoài sẽ góp phần quan trọng thực hiện thành công HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Đảm bảo hành lang pháp lí khi thực hiện công tác xã hội hóa sẽ giúp cho các lực lượng tham gia HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS có đầy đủ cơ sở pháp lí khi tham gia hoạt động. Tích cực nắm chắc nội dung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác xã hội hóa giáo dục; nắm bắt kịp thời những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện để tham mưu, kiến nghị các cấp lãnh đạo giải quyết. Các tổ chức đoàn thể ngoài NT như Nhà Văn hóa Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Công an, Phòng Y tế, Hội Chữ Thập đỏ, Tư pháp... là những tổ chức có sự phối hợp tốt nhất cho NT trong các hoạt động chuyên đề, đặc biệt là

các hoạt động tuyên truyền. Nếu huy động được các lực lượng này để phối hợp tham gia thực hiện HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS thì không những giảm được chi phí đáng kể cho các hoạt động mà còn tạo được tác dụng GD lớn cho HS. Vì vậy để đẩy mạnh việc huy động các lực lượng tham gia, NT cần tạo môi trường công khai, bình đẳng để các lực lượng xã hội, các tổ chức và cộng đồng hiểu đúng về xã hội hóa đối HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS [4].

Để có được sự đóng góp tích cực từ các tổ chức, cá nhân thì ngoài việc tuyên truyền chủ trương xã hội hóa, các NT phải có kế hoạch, nội dung, chương trình hoạt động cụ thể, đặc biệt phải có dự toán để làm cho các lực lượng này thấy được rằng việc đóng góp cho các hoạt động giáo dục nói chung và đóng góp cho HĐGD phòng tránh TNĐN là trách nhiệm và quyền lợi của họ.

2.4.6. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá HĐGD phòng tránh TNĐN cho học sinh

Các trường cần thành lập Ban Chỉ đạo HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS của trường với thành phần ít nhất gồm: Đại diện Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Tổng phụ trách Đội, Tổ trưởng chuyên môn, GVCN...; Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS của trường sao cho hiệu quả nhất. Ban Chỉ đạo HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS của trường xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS là một yêu cầu rất quan trọng trong việc tăng cường công tác KTĐG HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS. Nội dung KTĐG theo mục tiêu chung và theo mục tiêu đã được cụ thể hoá trong kế hoạch tổ chức hoạt động. Các mục tiêu đánh giá phải rõ ràng, cụ thể nhằm đánh giá đúng thực trạng hoạt động của đơn vị, cần định lượng được số lượng và chất lượng hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đề ra. Đặc biệt, đối với HS thì quy định đánh giá kết quả phải có tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá đảm bảo vừa đầy đủ, vừa toàn diện. Có thể xây dựng các tiêu chí đánh giá với HS theo các yêu cầu: biểu hiện cụ thể về thái độ và hành vi đạo đức, ứng xử trong các mối quan hệ nhất là trong HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS; ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện; kết quả tham gia HĐGD phòng tránh TNĐN cho HS của tập thể lớp, của trường và của xã hội. Các trường cần xây dựng chế độ khen thưởng, động viên, trách phạt đối với CBQL, GV, NV, HS phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế

nhằm khuyến khích động viên họ đạt thành tích tốt trong HDGD phòng tránh TNĐN cho HS

3. Kết luận

Quản lý HDGD phòng tránh TNĐN cho HS nói chung và quản lý hình thức tổ chức hoạt động này nói riêng có vai trò và vị trí quan trọng trong toàn bộ quá trình GD ở các trường THCS. Đây là quá trình lâu dài, phức tạp đòi hỏi có sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo NT đến mọi yếu tố của hoạt động. Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý hình thức tổ chức HDGD phòng tránh TNĐN cho HS trong các trường THCS là việc làm cấp thiết hiện nay. Muốn vậy các nhà GD cần phải có nhận thức đúng đắn, hiểu rõ các nguyên tắc quản lý và các chủ trương, chính sách, quy định hiện hành về thực hiện HDGD phòng tránh TNĐN cho HS ở trường học để quản lý một cách linh hoạt, mềm dẻo, hiệu quả. Thực tiễn các hình thức tổ chức GD phòng tránh TNĐN và QL HDGD phòng tránh TNĐN cho HS tại các trường THCS huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam hiện nay cho thấy việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và sự cần thiết phải đa dạng hóa các hình thức tổ chức; tích hợp, lồng ghép GD phòng tránh TNĐN cho HS thông qua giảng dạy các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ, diễn đàn; trang bị, bổ sung CSVG; phối hợp chặt chẽ các LLGD; tăng cường công tác xã hội hóa; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá HDGD phòng tránh TNĐN cho HS là rất quan trọng và cần thiết. Trong quá trình

QL, các nhà QLGD cần có sự sáng tạo trong nghệ thuật QL của mình, cần biết lựa chọn và sử dụng các giải pháp một cách đồng bộ, biết phối hợp chúng một cách nhịp nhàng để đảm bảo được tính khả thi, phù hợp với đặc điểm NT và các điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương thì chắc chắn sẽ nâng cao được hiệu quả công tác này.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD&ĐT. *Kế hoạch số 801/KH-BGDĐT ngày 04/11/2016 về việc triển khai thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục.*
- [2] Đại hội đồng Liên hợp quốc (1989). *Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em (Công ước về quyền trẻ em).*
- [3] Thủ tướng Chính phủ (2016). *Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 17/5/2016 về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng chống TNTT và đuối nước cho học sinh, trẻ em.*
- [4] UBND tỉnh Quảng Nam. *Kế hoạch số 2754/KH-UBND ngày 16/6/2016 về việc thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020.*
- [5] WHO (2008). *Báo cáo thế giới về phòng chống thương tích ở trẻ em.* Hà Nội: 63-77.
- [6] Doyle J (2008). *Child injury prevention. The story of UNICEF's interventions in Vietnam, Hanoi.*
- [7] http://www.who.int/violence_injury_prevention/child/injury/world_report/Drowning_vietnamese.pdf.

MANAGEMENT OF EDUCATION ON DROWNING PREVENTION FOR STUDENTS AT SECONDARY SCHOOLS IN DAI LOC DISTRICT, QUANG NAM PROVINCE

Abstract: Drowning is the leading cause of death among children and adolescents in Viet Nam. Drowning prevention for adolescents has been always a concern of the state and society. Therefore, education on drowning prevention for students is currently an urgent issue. The paper analyzes the status quo of the drowning prevention education system for students in secondary schools in Dai Loc district, Quang Nam province. In addition, the article also introduces some tools to manage the drowning prevention educational activities for students in secondary schools in Dai Loc district of Quang Nam to improve the effectiveness of this program.

Key words: student; drowning; injury; educational activities; education.